

Số:/TTr-ĐCK

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Kính gửi: Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng

Thực hiện nhiệm vụ Bộ Công Thương giao, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK) đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Bộ (Vụ Pháp chế; Văn phòng Bộ; Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp) và các địa phương, đơn vị liên quan hoàn thành xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp (CCN), cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN (sau đây gọi tắt là dự thảo Thông tư). Cục ĐCK kính trình Lãnh đạo Bộ dự thảo Thông tư như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân xác định một số nhiệm vụ và giải pháp, trong đó có: “Cập nhật và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển phù hợp cho từng giai đoạn; xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật; thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; ...” (tại mục 2, phần III).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới xác định một số nhiệm vụ và giải pháp, trong đó có: “sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” (tại mục 2, phần III).

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định mục tiêu đến năm 2030, trong đó có: *“Quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, ...”* (tại mục 1, phần II).

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành thông tư để quy định *“Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ”* (tại khoản 1 Điều 18).

- Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN, cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN.

- Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP quy định quyền hạn, trách nhiệm của Bộ Công Thương *“Hướng dẫn các mẫu văn bản, chế độ báo cáo định kỳ, cơ sở dữ liệu về quản lý, phát triển CCN cả nước”* (tại khoản 14 Điều 1).

- Ý kiến đồng ý của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt chủ trương xây dựng, ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2024/TT-BCT (tại *Phiếu trình giải quyết công việc ngày 29/6/2026 của Cục ĐCK*).

Thực hiện nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao về việc xây dựng Thông tư, Cục ĐCK đã rà soát, nghiên cứu các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, 66-NQ/TW, 57-NQ/TW và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan để phân loại 02 nhóm nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung tại Thông tư như sau: (1) Bổ sung, hoàn thiện quy định về chế độ báo cáo định kỳ và các biểu mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN để phù hợp quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP và yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác quản lý, theo dõi đầu tư, phát triển CCN trên toàn quốc; (2) Sửa đổi để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua.

2. Cơ sở thực tiễn

Thời gian qua, Thông tư số 14/2024/TT-BCT nhìn chung đã được các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, các tổ chức, cá nhân liên quan áp dụng thuận lợi, hiệu quả (đặc biệt là đối với nội dung về chế độ báo cáo và các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN). Ngày 01/8/2026, Chính phủ đã ban hành

Nghị định số 303/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; theo đó, Nghị định bổ sung khái niệm một số loại hình CCN hiệu quả, bền vững (CCN chuyên ngành, CCN hỗ trợ, CCN công nghệ cao, CCN sinh thái); sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng CCN; sửa đổi, bổ sung nội dung của Quyết định thành lập, mở rộng CCN;... Do vậy, Bộ Công Thương cần sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu báo cáo về loại hình CCN, các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN tại Thông tư số 14/2024/TT-BCT để phù hợp quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP, phục vụ công tác quản lý, phát triển CCN.

Bên cạnh đó, trước yêu cầu đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng tăng cường phân cấp, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước..., cần rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các mẫu biểu báo cáo về CCN theo hướng đầy đủ, chi tiết đến từng CCN, phục vụ công tác hậu kiểm, theo dõi, quản lý CCN trên địa bàn cấp tỉnh, cấp xã. Báo cáo đầy đủ, chi tiết đến từng CCN đồng thời cũng là nguồn dữ liệu đầu vào để xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về CCN trên phạm vi cả nước, phục vụ công tác quản lý, điều hành, thống kê, dự báo và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước theo định hướng chuyển đổi số.

Ngoài ra, cần rà soát, cập nhật các quy định tại Thông tư số 14/2024/TT-BCT để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua (thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trong Bộ).

Từ căn cứ, cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn nêu trên, Cục ĐCK kính trình Bộ trưởng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2024/TT-BCT.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành Thông tư

Hoàn thiện quy định về chế độ báo cáo định kỳ và các biểu mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN để phù hợp quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác quản lý, theo dõi đầu tư, phát triển CCN trên toàn quốc và phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan áp dụng thực hiện thống nhất trong cả nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư

Kế thừa, giữ nguyên các nội dung quy định tại Thông tư số 14/2024/TT-BCT đang phù hợp và phát huy hiệu quả quản lý; chỉ sửa đổi, bổ sung nội dung về các mẫu biểu báo cáo định kỳ, mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN để phù

hợp quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP, yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý, theo dõi đầu tư, phát triển CCN trên toàn quốc và phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước hiện nay.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Để chủ động xây dựng, hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2024/TT-BCT, Cục ĐCK đã tham mưu, thực hiện các nội dung sau:

1. Tham mưu, trình Bộ ban hành Quyết định thành lập Tổ soạn thảo Thông tư (*Quyết định số 1783/QĐ-BCT ngày 17/7/2026 của Bộ Công Thương*).

2. Ngày 07/8/2026, tổ chức họp Tổ soạn thảo để thông qua Kế hoạch tiến độ và Phân công nhiệm vụ xây dựng Thông tư; đồng thời góp ý vào Hồ sơ Dự thảo 1 Thông tư.

3. Gửi Hồ sơ Dự thảo 1 Thông tư lấy ý kiến góp ý của một số Bộ ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các đơn vị có liên quan (*Công văn số/BCT-ĐCK của Bộ Công Thương ngày .../8/2026*). Đồng thời gửi Báo Công Thương đăng tải hồ sơ dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương (ngày .../8/2026) để lấy ý kiến theo quy định.

4. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, xây dựng Hồ sơ Dự thảo 2 Thông tư; Họp Tổ soạn thảo, hoàn thiện Hồ sơ Dự thảo 2 Thông tư. Đồng thời gửi Báo Công Thương đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý cho hồ sơ dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương.

5. Gửi Vụ Pháp chế thẩm định Hồ sơ Dự thảo 2 Thông tư (*Công văn số .../ĐCK-CTT ngày .../2026 của Cục ĐCK*). Nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế (*Báo cáo số/BC-ĐCK ngày/2026 của Cục ĐCK*); xây dựng Hồ sơ Dự thảo 3 Thông tư.

6. Hoàn thiện Hồ sơ Dự thảo 3 Thông tư, báo cáo xin ý kiến Thứ trưởng phụ trách, xin ý kiến cấp ủy Đảng có thẩm quyền và trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này sửa đổi, bổ sung một nội dung của Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN, cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN để hướng dẫn, thực hiện một số quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

b) Đối tượng áp dụng:

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến quản lý, đầu tư và hoạt động của CCN.

2. Bộ cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư được bố cục thành 04 điều, bao gồm:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3

Điều 3. Thay thế một số Phụ lục, cụm từ

Điều 4. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 (về phạm vi điều chỉnh)

Bổ sung Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP tại nội dung quy định phạm vi điều chỉnh của Thông tư.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 (về Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ)

- Bổ sung 02 Biểu chi tiết số 03 và 05 về tình hình của từng CCN trên địa bàn cấp xã và cấp tỉnh tại Phụ lục I kèm theo Thông tư để đáp ứng yêu cầu cập nhật và chuẩn hoá hệ thống các chỉ tiêu, dữ liệu về CCN, phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng cơ sở dữ liệu cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật tại các CCN trên địa bàn. Đồng thời, việc bổ sung các thông tin báo cáo này là tiền đề để triển khai nhiệm vụ “Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu CCN cả nước” thuộc Dự án “Phát triển Bộ Công Thương số”, do Cục ĐCK phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số thực hiện trong thời gian tới.

- Thay thế quy định trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ/nhận báo cáo định kỳ từ “*Ủy ban nhân dân cấp huyện*” trước đây sang “*Ủy ban nhân dân cấp xã*”; quy định nhận báo cáo định kỳ từ “*Cục Công Thương địa phương*” trước đây sang “*Cục ĐCK*”: Cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và cập nhật tên đơn vị đầu mối của Bộ sau khi sắp xếp, tổ chức lại.

- Thay thế cụm từ “*cơ quan Thống kê cấp huyện*” bằng “*cơ quan Thống kê cấp cơ sở*” theo quy định tại Quyết định số 2288/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê.

Điều 3. Thay thế một số Phụ lục, cụm từ

- Thay thế Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BCT cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 303/2026/NĐ-CP; việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua và tình hình thực tiễn, phục vụ công tác tổng hợp, khai thác cơ sở dữ liệu quản lý, phát triển CCN. Cụ thể:

+ Bổ sung 02 mẫu biểu chi tiết về tình hình các CCN trên địa bàn cấp xã và cấp tỉnh (như đã nêu ở Điều 2).

+ Biểu số 01 Tình hình hoạt động của dự án đầu tư trong CCN: Bổ sung các chỉ tiêu báo cáo như: địa điểm đầu tư, diện tích đất đã thuê của dự án trong CCN, có thuộc dự án có vốn đầu tư nước ngoài hay không;...

+ Biểu số 02 Tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Bổ sung các chỉ tiêu báo cáo như: Tên CCN; Quyết định thành lập; diện tích theo phương hướng phát triển CCN; diện tích CCN đã thành lập; địa điểm; loại hình CCN; ngành nghề thu hút đầu tư; diện tích đất tối thiểu của CCN dành cho các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại; quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết; diện tích theo quy hoạch chi tiết; năm phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; hiện trạng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; diện tích đất công nghiệp của CCN tính theo quy hoạch chi tiết đã được duyệt; xác định đối tượng CCN không phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung theo pháp luật bảo vệ môi trường;....

+ Biểu số 04 Tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp xã và Biểu số 06 Tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp tỉnh: Thay thế cụm từ “Phương án phát triển CCN” bằng cụm từ “Phương hướng phát triển CCN”; bổ sung các chỉ tiêu về số lượng, diện tích CCN làng nghề/chuyên ngành/hỗ trợ/sinh thái/công nghệ cao đã thành lập; số lượng, diện tích CCN do đơn vị nhà nước làm chủ đầu tư hoặc quản lý; số lượng, tổng diện tích CCN đã thành lập nhưng không có chủ đầu tư; số lượng, tổng diện tích CCN hỗ trợ/sinh thái/công nghệ cao đã hoạt động; tổng diện tích đất công nghiệp của các CCN đã hoạt động đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật; số CCN không phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung theo pháp luật bảo vệ môi trường;...

+ Bỏ cột “Ghi chú”, chia cột “Kết quả” tại các Biểu số 01, 02, 03, 04 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BCT thành 02 cột “Kết quả trong kỳ báo cáo” và “Kết quả lũy kế đến thời điểm báo cáo” tại các Biểu số 01, 02, 04, 06 Phụ lục I kèm theo dự thảo Thông tư.

+ Thay thế tên cơ quan, đơn vị nơi gửi và nhận báo cáo tại các biểu cho phù hợp với quy định về trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quy định tại Điều 2 dự thảo Thông tư.

- Thay thế Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BCT nhằm bảo đảm phù hợp với các quy định của Nghị định số 303/2026/NĐ-CP, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

+ Bổ sung nội dung quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 303/2026/NĐ (bổ quy định điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP) tại mục IV Hồ sơ kèm theo của Mẫu số 01.

+ Bổ sung Nghị định số 303/2026/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (nếu có) vào phần căn cứ của các Mẫu số 02, 03 và 04; bổ sung một số nội dung tại Điều 1, Mẫu số 02 cho phù hợp quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 303/2026/NĐ-CP.

+ Sửa đổi thể thức trình bày của Mẫu số 03 cho phù hợp với quy định tại mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Thay thế một số cụm từ cho phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua (thay thế “cấp huyện” bằng “cấp xã”; thay thế “cơ quan Thống kê cấp huyện” bằng “cơ quan Thống kê cấp cơ sở”; thay thế “Cục Công Thương địa phương” bằng “Cục ĐCK”).

Điều 4. Điều khoản thi hành.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ GỬI THẨM ĐỊNH

.....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH THÔNG TƯ VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến về nguồn tài chính, nguồn nhân lực

a) Nguồn kinh phí: Kinh phí tổ chức thi hành Thông tư từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Nguồn nhân lực: Thông tư được xây dựng, ban hành: Phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (*cấp tỉnh, xã*), do vậy, các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan có căn cứ pháp lý, bố trí nguồn nhân lực cho việc thi hành Thông tư phù hợp với quy định pháp luật hiện hành về tổ chức bộ máy hành chính.

2. Về điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Thông tư

a) Dự thảo Thông tư phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị:

- Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng cập nhật và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu, dữ liệu về CCN để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng hệ thống dữ liệu cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật, thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát,... phù hợp với chủ trương tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Dự thảo Thông tư đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ quan thực hiện, địa bàn, đơn vị hành chính cho phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và việc sắp xếp các cơ quan nhà nước thời gian qua, phù hợp với chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính tại Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Bên cạnh đó, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu tại các mẫu biểu báo cáo, đồng thời bổ sung các mẫu biểu báo cáo chi tiết, làm cơ sở hình thành nguồn dữ liệu về CCN. Đây là cơ sở quan trọng, nguồn dữ liệu đầu vào trong xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu CCN trên phạm vi cả nước (Bộ Công Thương đang triển khai) để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong quản lý, phát triển CCN, phù hợp với chủ trương hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu các ngành tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

b) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Nội dung dự thảo Thông tư không trái với điều ước quốc tế (*Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa; Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững*) mà Việt Nam đã cam kết thực hiện.

c) Về tính hợp lý của thủ tục hành chính: Dự thảo Thông tư không phát sinh thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (*được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ*) và Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Dự thảo Thông tư: (i) Không có quy định khác so với quy định hiện hành trong các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát; (ii) Đáp ứng việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (iii) Không có quy định về thủ tục liên quan đến đầu tư, kinh doanh nên không phát sinh chi phí quản lý nhà nước; (iv) Không có nội dung liên quan đến phân quyền, phân cấp; trong trường hợp phát sinh các yêu cầu, nhiệm vụ mới thì cũng không phát sinh bộ máy và biên chế.

đ) Dự thảo Thông tư đã sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định cụ thể về chế độ báo cáo định kỳ về CCN, mẫu biểu báo cáo và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN. Điều kiện về nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện nay đủ để tổ chức thi hành Thông tư sau khi được Bộ trưởng ban hành.

3. Thời gian trình ban hành

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Cục ĐCK dự kiến trong tháng 10/2026 trình Bộ trưởng xem xét, ban hành.

4. Hiệu lực thi hành của Thông tư

Hiệu lực thi hành của Thông tư: Dự kiến sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2024/TT-BCT, Cục ĐCK xin kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Thông tư; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; (4) Bản tổng hợp, ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư; (5) Báo cáo thẩm định của Vụ Pháp chế; (6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế về dự thảo Thông tư).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân (để báo cáo);
- PCT Nguyễn Văn Thịnh;
- Các đơn vị: VPB, KHTC, PC;
- Sở Công Thương thành phố Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐCK. Phunt.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lâm Giang